

Số: 65 /2017/QĐST-HNGĐ

TN, ngày 21 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 81/2017/TLST-HNGĐ ngày 31/8/2017 giữa: **Nguyên đơn:** Chị **Hán Thị H** - sinh năm 1996

Nơi đăng ký HKTT: Khu 8, xã TL, huyện T, tỉnh P.

Chỗ ở hiện tại: Khu 5, xã V, huyện T, tỉnh P.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Ngọc H** - sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu 8, xã TL, huyện T, tỉnh P.

- Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí Tòa án;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/11/2017.

XÉT THẤY

- Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/11/2017 hoàn toàn là tự nguyện; không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hán Thị H và anh Nguyễn Ngọc H

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Gia B - Sinh ngày 13/2/2015 cho anh Nguyễn Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bảo khôn lớn trưởng thành. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì anh H tự nguyện

không yêu cầu và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- ***Về tài sản chung:*** Không có.

- ***Về vay nợ, cho vay:*** Không có.

- ***Công sức:*** Không có.

- ***Về án phí:*** Chị Hán Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0003499 ngày 31/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh P. Hoàn trả cho chị Hán Thị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lu HS + VP.

THẨM PHÁN

Tạ Đình Quang